

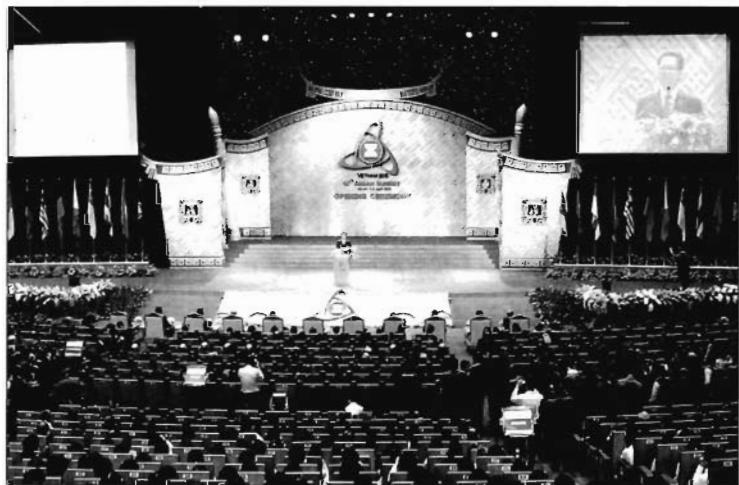
# HỢP TÁC VIỆT NAM – ASEAN (1995 - 2010)

ThS NGUYỄN THỊ MAI\*

Năm 2010 là năm có nhiều sự kiện trọng đại của Đảng và dân tộc ta. Đối với ASEAN, năm 2010 là năm bàn lề để ASEAN đây mạnh các nỗ lực xây dựng cộng đồng ASEAN. Năm 2010, Việt Nam đảm đương trọng trách Chủ tịch ASEAN, cũng là thời điểm ghi nhận 15 năm Việt Nam đồng hành cùng ASEAN phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển.

**N**gày 28-7-1995 tại Brunei, đã diễn ra sự kiện lịch sử quan trọng đối với tiến trình hội nhập của Việt Nam, lễ kết nạp Việt Nam vào ASEAN được tổ chức.

Nhìn lại 15 năm Việt Nam gia nhập ASEAN, thực tế lịch sử của nước ta đã minh chứng quyết định gia nhập ASEAN năm 1995 là một bước ngoặt trọng đại trên mặt trận đối ngoại của Việt Nam, góp phần thực hiện chính sách đối ngoại rộng mở, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ quốc tế, với mục tiêu hàng đầu là cung cấp môi trường hòa bình, ổn định, đồng thời tranh thủ những điều kiện quốc tế thuận lợi cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Việc Việt Nam gia nhập ASEAN không chỉ đánh dấu bước đi đầu tiên trong tiến trình hội nhập khu vực và quốc tế, mà còn mở đầu cho quá trình thống nhất Đông Nam Á trong một tổ chức hợp tác khu vực chung.



Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, Chủ tịch ASEAN 2010 phát biểu tại Lễ khai mạc Hội nghị cấp cao ASEAN 16, Hà Nội ngày 8-4-2010

Là thành viên của ASEAN, Việt Nam đã và đang có một môi trường hòa bình, ổn định để hội nhập khu vực và quốc tế nhằm phát triển đất nước. Mặt khác, tăng cường sự hiểu biết, tin cậy lẫn nhau giữa Việt Nam và các nước thành viên của ASEAN.

Tham gia ASEAN, Việt Nam phá được thế bao vây, cấm vận, mở cửa ra với thế giới bên ngoài. Trở thành thành viên ASEAN – một tổ chức khu vực có uy tín, có mối quan hệ quốc tế

\* Học viện CT-HC quốc gia Hồ Chí Minh

rộng rãi, là tổ chức duy nhất trên thế giới có mối quan hệ đối thoại thành cơ chế với nhiều nước lớn và tổ chức quốc tế quan trọng của thế giới, góp phần cải thiện đáng kể và nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trong quan hệ với các nước ở khu vực cũng như trên thế giới. ASEAN như một “sân chơi nhỏ” giúp Việt Nam quen dần với các luật chơi chung của quốc tế trước khi tham gia vào tiến trình hội nhập có quy mô rộng lớn hơn như APEC, WTO...

Tham gia vào ASEAN, Việt Nam không chỉ dừng lại ở việc thực hiện đầy đủ cam kết, nhiệm vụ của Hiệp hội, mà còn có nhiều đóng góp quan trọng trong việc xác định các phương hướng hợp tác và tương lai phát triển, quyết sách lớn của ASEAN, phù hợp với lợi ích của Việt Nam, góp phần tăng cường đoàn kết và hợp tác cũng như nâng cao vai trò và vị thế quốc tế của ASEAN. Việt Nam đã và đang cùng các nước thành viên trong Hiệp hội nỗ lực xây dựng một khối ASEAN đoàn kết, vững mạnh và phát triển, tiến tới xây dựng một cộng đồng ASEAN mạnh, năng động và gắn bó chặt chẽ với nhau.

Trong những năm 1995 – 2000, tình hình quốc tế có nhiều chuyển biến nhanh chóng và phức tạp. Ở trong nước, công cuộc đổi mới thu được nhiều thành tựu to lớn, GDP tăng bình quân hàng năm 7%, mỗi năm hơn 1,2 triệu lao động có việc làm mới, giảm được trên 40 vạn hộ đói nghèo, khoa học công nghệ, văn hóa thông tin, y tế, thể thao có bước phát triển, nền kinh tế bắt đầu có tích lũy, đời sống nhân dân được cải thiện đáng kể, quan hệ đối ngoại không ngừng được mở rộng.

Trước tình hình đó, Đại hội lần thứ VIII (1996) của Đảng một lần nữa khẳng định: “Tiếp tục thực hiện đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, rộng mở,

đa phương hoá và đa dạng hoá các quan hệ đối ngoại với tinh thần Việt Nam muốn làm bạn của tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phản ánh vì hoà bình độc lập và phát triển”<sup>1</sup>. Trên cơ sở quan điểm đối ngoại đó, Đại hội cũng đề ra phương hướng đối ngoại cụ thể trong quan hệ với ASEAN là: ra sức tăng cường quan hệ với các nước láng giềng và các nước trong tổ chức ASEAN.

Tháng 12-1998, Việt Nam tổ chức, chủ trì thành công Hội nghị cấp cao ASEAN VI tại Hà Nội, góp phần duy trì đoàn kết, hợp tác và củng cố vị thế quốc tế của ASEAN trong lúc Hiệp hội đang ở thời điểm khó khăn nhất do tác động của cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ ở khu vực năm 1997. Qua đó, Việt Nam có thêm nhiều kinh nghiệm để tổ chức các sự kiện mang tầm quốc tế.

Cuối năm 1999, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, trong bối cảnh vừa có những thuận lợi và thời cơ lớn, vừa đứng trước những khó khăn và thách thức. HNTU 4 khóa VIII chỉ rõ: “Chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết về cán bộ, luật pháp và nhất là về những sản phẩm mà chúng ta có khả năng cạnh tranh để hội nhập thị trường khu vực và thế giới... có kế hoạch cụ thể chủ động thực hiện các cam kết trong khuôn khổ AFTA”<sup>2</sup>. Hội nghị đề ra nhiệm vụ “Xây dựng lộ trình giảm dần thuế nhập khẩu theo Hiệp định ưu đãi thuế quan (CEPT) áp dụng trong các nước ASEAN và các cam kết quốc tế khác”<sup>3</sup>.

Gia nhập ASEAN được 5 năm, Việt Nam tham gia đầy đủ và tích cực vào các hoạt động của Hiệp hội. Quá trình hội nhập nhanh chóng và đóng góp tích cực của Việt Nam được các thành viên trong Hiệp hội đánh giá cao. Để phát huy những kết quả của công tác đối ngoại nói chung

và quan hệ Việt Nam – ASEAN nói riêng, Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX (2001) của Đảng khẳng định: “Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế. Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển”. Đại hội IX xác định tăng cường quan hệ với các nước Đông Nam Á là một ưu tiên hàng đầu trong quan hệ đối ngoại của nước ta. Đại hội chỉ rõ: “Nâng cao hiệu quả và chất lượng hợp tác với các nước ASEAN, cùng xây dựng Đông Nam Á thành khu vực hòa bình, không có vũ khí hạt nhân, ổn định, hợp tác cùng phát triển”<sup>4</sup>.

Đẩy mạnh hơn nữa quá trình hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực, ngày 27-11-2001, Bộ Chính trị ra Nghị quyết về hội nhập kinh tế quốc tế nhằm cụ thể hoá chủ trương lớn được nêu ra tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng là: Chủ động hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực theo tinh thần phát huy tối đa nội lực, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, đảm bảo độc lập tự chủ và định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích dân tộc, an ninh quốc gia, giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc, bảo vệ môi trường.

Tiếp đó, HNTU 9 khoá IX kiểm điểm hoạt động đối ngoại trong nửa nhiệm kỳ của Đại hội IX, trên cơ sở kiên định đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa. Hội nghị chỉ rõ trong quan hệ với ASEAN, Việt Nam “Tích cực góp phần củng cố sự gắn kết, giữ vững những nguyên tắc cơ bản của ASEAN, thúc đẩy quan hệ hợp tác nội khối và với bên ngoài”<sup>5</sup>.

Trong 20 năm đổi mới, Việt Nam đã mở rộng đáng kể quan hệ hợp tác quốc tế về “chiều rộng”, Đại hội lần thứ X (2006) của

Đảng nhấn mạnh yêu cầu: “Đưa các quan hệ quốc tế đã được thiết lập vào chiều sâu, ổn định, bền vững”, “Hội nhập sâu hơn và đầy đủ hơn với các thể chế kinh tế toàn cầu, khu vực và song phương”<sup>6</sup>.

15 năm gia nhập ASEAN, Việt Nam có nhiều đóng góp cho sự phát triển của ASEAN như: hoàn thành ý tưởng ASEAN bao gồm cả 10 nước Đông Nam Á, thực hiện hoà giải khu vực tạo dựng một Đông Nam Á thống nhất, không còn bị phân hoá thành hai nhóm nước đối địch nhau; chủ động thúc đẩy nhiều chương trình, dự án tập trung vào xoá đói giảm nghèo, triển khai sáng kiến liên kết ASEAN (IAI) nhằm thu hẹp khoảng cách phát triển, hỗ trợ thành viên mới hội nhập khu vực; trong lĩnh vực đối ngoại của ASEAN, Việt Nam có nhiều đóng góp tích cực cho việc thúc đẩy quan hệ hợp tác giữa ASEAN với các nước và các bên đối thoại quan trọng. Việt Nam đưa ra nhiều sáng kiến có giá trị góp phần thúc đẩy hội nhập khu vực, đảm bảo ASEAN phát triển một cách thống nhất và hài hòa, như các sáng kiến: Lập đường dây nóng giữa các cấp lãnh đạo của ASEAN; cải tiến phương thức tiến hành Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao (AMM); lập quan hệ làm việc chính thức với nhiều tổ chức quốc tế; tương trợ tư pháp trong ASEAN; chương trình tiểu vùng sông Mê Công, thúc đẩy tam giác phát triển Việt Nam-Campuchia-Lào, thu hẹp khoảng cách giữa các nước trong khối; dự án phát triển hành lang Đông-Tây (WEC); tổ chức lễ hội du lịch Đông Á, tuần văn hóa ASEAN, xây dựng cộng đồng văn hóa ASEAN... Việc Việt Nam là một trong 5 nước ASEAN sớm phê chuẩn Hiến chương ASEAN (3-2008), thể hiện sự cam kết mạnh mẽ và tích cực đối với ASEAN, đồng thời là minh

chứng quan trọng về chính sách tích cực, chủ động hội nhập khu vực và quốc tế của Việt Nam. Tháng 2- 2009, Việt Nam bổ nhiệm Đại sứ, Đại diện thường trực đầu tiên tại Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Việt Nam là nước thứ hai sau Xinhgapo cử đại sứ, một lần nữa khẳng định Việt Nam tham gia và đóng góp một cách tích cực, chủ động, có trách nhiệm trong hợp tác ASEAN và thực thi các thỏa thuận chung của Hiệp hội. Trong bài phát biểu nhân ngày thành lập ASEAN (8-8-2009), Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng khẳng định: “Việt Nam luôn coi hợp tác trong khu vực Đông Nam Á và ASEAN là một bộ phận quan trọng trong chính sách đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa và láng giềng hữu nghị của mình”<sup>7</sup>. “Việt Nam chủ trương tham gia hợp tác ASEAN với tinh thần “tích cực, chủ động, có trách nhiệm”, vì hòa bình, ổn định và phát triển ở khu vực và trên thế giới; góp phần xây dựng một ASEAN ngày càng liên kết chặt chẽ, vững mạnh và hợp tác có hiệu quả”<sup>8</sup>. Tiếp đó, trong bài phát biểu tại phiên bế mạc Hội nghị cấp cao ASEAN 15, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng nhấn mạnh: “Hợp tác ASEAN có tầm quan trọng chiến lược đối với Việt Nam”<sup>9</sup>. “Việt Nam sẽ luôn là thành viên tích cực, chủ động và có trách nhiệm, góp phần xây dựng một ASEAN ngày càng liên kết chặt chẽ và vững mạnh”<sup>10</sup>.

Với việc tích cực đóng góp sức mình vào sự lớn mạnh của ASEAN, vai trò, vị thế của Việt Nam trong khu vực ngày càng nâng cao, Khẳng định vai trò của Việt Nam trong ASEAN, ông Ong Keng Yong, Tổng Thư ký Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) chỉ rõ: “Trước hết nhìn vào bản đồ của Hiệp hội, Việt Nam đã thực sự gắn kết vùng phía Bắc với phía

Nam của khu vực Đông Nam Á. Do đó, quốc gia này có một vai trò rất quan trọng. Xét về mặt địa lý và nhân khẩu học, đóng góp chính của Việt Nam khi trở thành một thành viên của ASEAN là đã kết hợp mọi vùng của Đông Nam Á thành một khối thống nhất”<sup>11</sup>.

Việc tham gia hợp tác kinh tế, thương mại Việt Nam – ASEAN góp phần làm lành mạnh hóa môi trường kinh doanh trong nước, tạo bước chuyển biến tích cực trong chuyển đổi cơ cấu kinh tế nước ta, tạo điều kiện cho Việt Nam mở rộng thị trường thương mại. Thông qua sự hợp tác đó giúp cho các cơ quan liên quan của Việt Nam có thêm kinh nghiệm, kỹ năng quản lý khi tham gia các hoạt động kinh tế, thương mại khu vực và quốc tế. Hệ thống chính sách kinh tế, đặc biệt là chính sách về thuế dần dần được hoàn thiện, phù hợp hơn với những thông lệ và tiêu chuẩn quốc tế, tạo khuôn khổ pháp lý cho việc mở cửa thị trường trong tiến trình hội nhập. Đây là bước đi đầu tiên đưa Việt Nam hội nhập với nền kinh tế thế giới, đồng thời cũng giúp Việt Nam phát triển kinh tế, sản xuất trong nước, nâng cao được khả năng cạnh tranh của nền kinh tế, hỗ trợ Việt Nam tiếp cận thị trường ngoài khu vực.

Chính vì vậy, Việt Nam không ngừng đẩy mạnh quan hệ kinh tế thương mại với các nước ASEAN. Nếu như năm 1993 kim ngạch thương mại hai chiều Việt Nam - ASEAN mới đạt gần 2 tỷ USD thì đến năm 2005 kim ngạch buôn bán hai chiều tăng khoảng 5 lần so với năm 1993, trong đó giá trị xuất khẩu của Việt Nam đạt 4,4 tỷ USD<sup>18</sup>. Năm 2008, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường ASEAN khoảng 11 tỷ USD. Dự kiến đến 2010, kim ngạch xuất khẩu vào thị trường này đạt khoảng 14,5 tỷ USD<sup>12</sup>.

Tham gia ASEAN, Việt Nam có cơ hội thu hút đầu tư nước ngoài. Đầu tư của các nước ASEAN vào Việt Nam ngày càng tăng. Cuối năm 1995, các nước ASEAN có 244 dự án với số vốn 3.256 tỷ USD. Tính đến ngày 20-10-2009, theo số liệu của Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), các nước ASEAN có 1.486 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 46 tỷ USD. Trong số này, Xinhgapo giữ vị trí dẫn đầu với 758 dự án, tiếp đó là Malaixia với 337 dự án. Đầu tư của các nước ASEAN vào Việt Nam đã góp phần cải thiện môi trường đầu tư ở Việt Nam, đồng thời cũng góp phần đẩy mạnh CNH, HĐH. Các dự án đầu tư của các nước ASEAN vào Việt Nam đã tạo việc làm cho hàng trăm nghìn người, tăng nguồn thu đáng kể cho ngân sách Nhà nước.

Việc tham gia hợp tác chuyên ngành với ASEAN giúp Việt Nam tiếp cận với công nghệ tiên tiến, tranh thủ kinh nghiệm phát triển và quản lý, nâng cao năng lực cán bộ, tranh thủ được trang thiết bị hiện đại, góp phần tăng cường hiểu biết và hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước trong khu vực.

Nhờ tham gia tích cực vào các lĩnh vực hợp tác của ASEAN, đội ngũ cán bộ và bộ máy, cơ chế ở các cơ quan chuyên môn đã dần ổn định, làm việc có nề nếp, có phân công phân nhiệm rõ ràng, làm cho hợp tác Việt Nam – ASEAN ngày càng phát triển và có hiệu quả. Tham gia hợp tác đa phương giúp Việt Nam thúc đẩy hợp tác song phương với các nước thành viên ASEAN, thống nhất được tiếng nói chung của ASEAN để đấu tranh tại nhiều diễn đàn quốc tế trong những vấn đề liên quan.

Từ tháng 7 - 1995 đến nay, Việt Nam trở thành một bộ phận không thể tách rời của đại gia đình ASEAN. Vị thế của Việt Nam ở khu vực ngày càng được củng cố, Việt Nam luôn mong muốn thúc đẩy liên kết nội khối, tăng cường quan hệ hợp tác giữa ASEAN với các đối tác bên ngoài nhằm xây dựng một ASEAN đoàn kết, thống nhất, bao đảm vai trò chủ đạo của Hiệp hội trong việc duy trì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển. Mặc dù thời gian tham gia ASEAN chưa dài, song Việt Nam tự hào về những đóng góp và dấu ấn của mình với các nước ASEAN. Hiện nay, Việt Nam đang cùng với các thành viên khác của Hiệp hội nỗ lực đẩy mạnh hợp tác và hội nhập, hướng tới xây dựng thành công một cộng đồng ASEAN vào năm 2015.

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, CTQG, H, 1996, tr.120

2, 3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, CTQG, H, 1998, tr. 60, 76-77

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, CTQG, H, 2001, tr.121

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa IX*, CTQG, H, 2004, tr. 55-56

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X*, CTQG, H, 2006, tr.112-114

7, 8, 11. *Báo Nhân Dân*, ngày 8-8-2009, tr.3, 4, 3, 3

9, 10. *Báo Nhân Dân*, ngày 26-10-2009, tr. 4, 4

12. *Vai trò của Việt Nam trong ASEAN*, Nxb Thông tấn, H, 2007, tr.2191.